

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở xã Hòa Lạc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÒA LẠC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ;
Căn cứ Hướng dẫn số 2806/HD-BTTTT ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về xây dựng, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở;

Căn cứ Công văn số 3370/SVHTT-TTBCXB ngày 01/6/2026 của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn xây dựng Quy chế hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hòa Lạc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở xã Hòa Lạc.

Điều 2. Đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở có trách nhiệm thực hiện nghiêm các nội dung quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, các ban, ngành, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở VH&TT thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các phó CT UBND xã;
- UB MTTQ xã.
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Đào Xuân Ban

QUY CHẾ

Hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026
của UBND xã Hòa Lạc)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở xã Hòa Lạc sau đây gọi tắt (Tuyên truyền viên cơ sở).

2. Quy chế này áp dụng đối với hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua lực lượng tuyên truyền viên cơ sở được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ra quyết định chọn lựa; các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, thực hiện các hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở.

Điều 2. Nội dung hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở

Thực hiện đúng các quy định về hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở quy định tại Điều 22 Mục 5 Chương II Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở, cụ thể:

- Cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.
- Thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thông qua công tác tuyên truyền, vận động người dân.
- Đảm bảo tính chính xác, kịp thời và phù hợp với từng đối tượng các nội dung thông tin được truyền tải.

Điều 3. Cách thức và nguyên tắc hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở

Thực hiện đúng các quy định về hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở quy định tại Điều 23 Mục 5 Chương II Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở, cụ thể:

- Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu và vận động người dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.
- Hình thức, quy mô, thời gian, địa điểm thực hiện công tác tuyên truyền, vận động phải bảo đảm hiệu quả, phù hợp với đặc điểm sinh hoạt của người dân của từng khu dân cư.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tuyên truyền viên cơ sở

Tuyên truyền viên cơ sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định công nhận là những người hoạt động không chuyên trách ở các khu dân cư gồm: Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận các thôn.

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác tuyên truyền miệng, quy mô dân số, đặc điểm của từng thôn dân cư trên địa bàn xã quyết định số lượng tuyên truyền viên cơ sở của mỗi thôn là 02 tuyên truyền viên cơ sở và lựa chọn, công nhận đúng đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 49/2024/NĐ CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

2. Tuyên truyền viên được phân công phụ trách địa bàn cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả công tác tuyên truyền tại địa bàn được giao.

3. Hằng năm, khi có sự thay đổi nhân sự tuyên truyền viên cơ sở (vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình, không đủ điều kiện đảm nhiệm công tác tuyên truyền miệng hoặc vì lý do chính đáng khác), Ủy ban nhân dân xã rà soát bổ sung, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

Điều 5. Tiêu chuẩn

1. Có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng; chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; có uy tín trong công tác; không trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên theo quy định của pháp luật.

2. Có khả năng truyền đạt thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời đến người dân và tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân.

3. Thông thạo địa bàn; nắm vững phong tục, tập quán sinh hoạt, trình độ và nhu cầu thông tin của người dân ở địa phương.

4. Có hiểu biết thực tiễn; có năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin.

5. Có kỹ năng giao tiếp, vận động khéo léo, chân thành, thuyết phục, kỹ năng diễn đạt phù hợp với tư duy, phong tục tập quán tại địa phương.

6. Gắn hoạt động tuyên truyền trực tiếp với ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả.

Điều 6. Quyền lợi và trách nhiệm

1. Quyền lợi

a) Được cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền; được tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền.

b) Được bố trí kinh phí chi trả thù lao theo quy định về nhuận bút, thù lao do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành và các điều kiện cần thiết để tuyên truyền viên cơ sở hoạt động (nếu có).

2. Trách nhiệm

a) Tuyên truyền, vận động người dân theo sự phân công của Chủ tịch UBND xã.

b) Truyền đạt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung thông tin, tuyên truyền trực tiếp đến người dân. Thường xuyên chủ động nghiên cứu, kịp thời tiếp nhận, nắm bắt các thông tin chính xác về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của chính quyền địa phương để tuyên truyền đến người dân.

c) Tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, báo cáo Chủ tịch UBND xã để giải quyết hoặc chuyển cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

d) Có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Hòa Lạc, các lực lượng làm công tác thông tin tuyên truyền ở cơ sở.

Điều 7. Nội dung thông tin

1. Trực tiếp tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu và vận động người dân chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái của các thế lực thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

3. Trao đổi, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của Nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội (Zalo, Facebook và các nền tảng phù hợp) để chia sẻ thông tin chính thống.

Điều 8. Quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm quản lý hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn, cụ thể như sau:

1. Lựa chọn và công nhận tuyên truyền viên cơ sở đáp ứng những yêu cầu cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.

2. Trực tiếp quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các bộ phận liên quan; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền.

3. Ban hành kế hoạch, chương trình công tác thông tin, tuyên truyền để tổ chức hoạt động tuyên truyền viên cơ sở trên địa bàn; cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền đối với đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền viên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số phù hợp để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; kịp thời định hướng thông tin, xử lý các vấn đề phát sinh.

5. Tổ chức rà soát, bổ sung, thay thế tuyên truyền viên cơ sở khi không còn đủ điều kiện hoặc không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Bảo đảm kinh phí, thực hiện chi trả thù lao cho tuyên truyền viên cơ sở theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố (nếu có).

7. Thực hiện đánh giá hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, mức độ hoàn thành nhiệm vụ để kiến toàn bổ sung hoặc thay thế hằng năm.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tuyên truyền viên thực hiện báo cáo định kỳ hằng tháng hoặc theo yêu cầu.

2. Nội dung báo cáo gồm: Kết quả tuyên truyền, tình hình dư luận, khó khăn, kiến nghị.

3. Ủy ban nhân dân xã tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong xây dựng, quản lý, hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này, tùy mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc chưa phù hợp, các đơn vị tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.